

TƯ TƯỞNG VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG DI CHÚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ Ý NGHĨA TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

NGUYỄN XUÂN PHONG (*)

Tóm tắt: Kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc Việt Nam là dịp để chúng ta hiểu sâu sắc hơn những quan điểm, tư tưởng cốt lõi trong Di chúc mà Người để lại cho các thế hệ mai sau. Bài viết phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng trong Di chúc và ý nghĩa đối với việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay.

Từ khóa: Chủ tịch Hồ Chí Minh; Di chúc; Đảng Cộng sản Việt Nam.

Abstract: The 50th anniversary of the implementation of the sacred Testament by President Ho Chi Minh, the beloved leader of the Vietnamese people, is an opportunity for us to get to know more about the core perspectives and ideas in the Testament that he left for future generations. This paper analyzes Ho Chi Minh's ideology on building the Party in his Testament and implications for the current process of building and improving the Party.

Keywords: President Ho Chi Minh; Testament; Communist Party of Vietnam.

Ngày nhận bài: 29/8/2024

Ngày biên tập: 09/9/2024

Ngày duyệt đăng: 24/9/2024

Chủ tịch Hồ Chí Minh - nhà chính trị thực tiễn lỗi lạc, anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa kiệt xuất. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng, cũng như cuộc sống thường ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn ở tâm thế của sự chủ động trước mọi tình huống và hành động theo quy luật, hợp lẽ tự nhiên. Nắm được quy luật của cuộc đời con người, ở độ tuổi nhân sinh thất thập cổ lai hy, biết việc phục vụ Đảng, Tổ quốc và Nhân dân không còn được bao lâu nữa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết *Di chúc*.

Bản *Di chúc* ngắn gọn, với nội dung rất sâu sắc, chứa đựng những chiêm nghiệm, trăn trở, tâm huyết của Người trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng đấu tranh vì độc lập dân tộc và vì hạnh phúc cho Nhân dân. *Di chúc* cũng chính là những lời căn dặn đầy tâm huyết, trách nhiệm của vị Lãnh tụ kính

yêu với dân tộc, với Đảng ta trước lúc Người về với thế giới người hiền. Những lời dặn dò của Người trong *Di chúc* luôn nhắc nhở mỗi chúng ta phải suy nghĩ và quyết tâm thực hiện nhằm tạo sự đoàn kết để góp phần đưa đất nước Việt Nam ngày càng phát triển, phồn vinh như tâm nguyện của Người. *Di chúc* còn là một tài liệu chất lọc, chứa đựng nhiều giá trị ở các lĩnh vực, các nhiệm vụ, các công việc hệ trọng bao gồm: cuộc kháng chiến chống Mỹ; đảng chính trị; giáo dục, chăm lo thế hệ trẻ; Nhân dân; phong trào xã hội chủ nghĩa trên thế giới...

Trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định năng lực và phẩm chất của Đảng là vấn đề cực kỳ quan trọng, chính vì thế mà Người đưa nội dung này lên phần đầu tiên của *Di chúc*. Người đã ý thức vai trò cực kỳ quan trọng của Đảng trong việc lãnh đạo đưa ra chủ trương, đường lối cho sự nghiệp cách mạng đi đến thắng lợi. Đảng ta là đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và cả dân tộc được Chủ tịch Hồ Chí Minh

(*) PGS.TS; Phó Giám đốc Học viện Chính trị khu vực IV, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

sáng lập, rèn luyện. Đảng đã lãnh đạo Nhân dân ta thực hiện thắng lợi các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược, giành độc lập cho dân tộc. Trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh sự đoàn kết trong Đảng, khẳng định đoàn kết trong Đảng là yếu tố quyết định tạo ra sức mạnh cho việc thực hiện thành công mọi nhiệm vụ cách mạng. Người chỉ rõ: “Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ Nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo Nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”⁽¹⁾. Đoàn kết trong Đảng là cơ sở cho sự đoàn kết trong Nhân dân và đoàn kết toàn xã hội. Đoàn kết là một giá trị quý báu của dân tộc đã được tạo dựng từ xa xưa và được kiểm chứng, thử nghiệm trong suốt cả chiều dài lịch sử dân tộc. Đoàn kết là yếu tố sống còn cho các cộng đồng cư dân người Việt.

Trong giai đoạn mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đoàn kết đã được phát triển, nâng cao phù hợp với điều kiện lịch sử trong nước và những yếu tố mang tính quốc tế của giai cấp công nhân. Từ khi thành lập cho đến nay, Đảng ta đã lãnh đạo giai cấp công nhân và nhân dân lao động đoàn kết một lòng để thực hiện thắng lợi cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945, lập nên Nhà nước công - nông đầu tiên ở Đông Nam Á, và chính thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã thẩm định và minh chứng cho tính đúng đắn của việc phát huy tinh thần đoàn kết trong toàn Đảng, toàn dân, toàn xã hội. Tiếp đó, Đảng lãnh đạo Nhân dân tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược kéo dài 09 năm để hòa bình được lập lại năm 1954. Vào thời điểm Người viết *Di chúc*, Đảng ta đang lãnh đạo Nhân dân tiến hành hai nhiệm vụ chiến lược quan trọng: xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc; đấu tranh giải phóng miền Nam tiến tới thống nhất đất nước (trong *Di chúc*, Người đã khẳng định cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước chắc chắn sẽ đi đến thắng lợi hoàn toàn). Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra vai trò của đoàn kết trong Đảng là cơ sở cho sự xây dựng đoàn kết trong Nhân dân, là cội nguồn

của sức mạnh và thành công trong những giai đoạn lịch sử đã qua và những nhiệm vụ cách mạng sắp tới.

Từ sự khẳng định nguyên nhân dẫn đến thành công của Đảng, trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn tinh thần đoàn kết đã trở thành một truyền thống của dân tộc: “Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta”⁽²⁾, trải qua mấy nghìn năm lịch sử, nhờ tinh thần đoàn kết mà Nhân dân ta mới tổng hợp được sức mạnh để chiến thắng mọi kẻ thù mạnh hơn chúng ta gấp nhiều lần. Truyền thống quý báu này đã được Đảng và Nhân dân ta gìn giữ, phát huy trong hơn mấy chục năm qua. Sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn mới còn nhiều cam go, thách thức, do vậy, Người căn dặn: “Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”⁽³⁾. Người ý thức được rằng, cách mạng Việt Nam còn phải đối diện với nhiều khó khăn, phức tạp trong tình hình mới vừa tiến hành kiến thiết đất nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, vừa đấu tranh với đế quốc Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Trong tình hình đó, việc chăm lo, giữ gìn sự đoàn kết trong Đảng là cơ sở vững chắc để xây dựng sự đoàn kết toàn dân tộc nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp để đất nước ta vượt qua mọi khó khăn, chiến thắng mọi kẻ thù. Đoàn kết là thứ của cải tinh thần quý giá cần phải bảo vệ, gìn giữ chặt chẽ, và trước hết phải đoàn kết trong Đảng, bởi nếu để mất đoàn kết trong Đảng sẽ dẫn đến mất đoàn kết trong Nhân dân, khi đó cách mạng Việt Nam chần chẫn không tránh khỏi thất bại. Chỉ có giữ gìn được đoàn kết mới giúp cho Đảng ta sáng suốt trong đường lối lãnh đạo, xây dựng tổ chức, chỉ đạo Nhân dân tiến hành các nhiệm vụ chính trị - xã hội phức tạp.

Để xây dựng và duy trì được sự đoàn kết, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn toàn Đảng giữ gìn đoàn kết nhất trí, phải thực hiện dân chủ thực sự, dân chủ thực chất, dân chủ liên tục không chỉ trong Đảng mà từng bước triển khai đến xã hội. Người viết: “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên”⁽⁴⁾. Theo Người, dân chủ là cơ sở quan trọng để xây dựng được sự đoàn kết trong Đảng, mọi đảng

viên đều dám nói, được nói và muốn nói ra chính kiến của mình để đóng góp xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Điều này mới có thể làm cho Đảng mạnh và thống nhất trong chủ trương và hành động. Sở dĩ khi cần dẫn điều này, Chủ tịch Hồ Chí Minh hiểu rằng ở các nước phương Đông với thể chế chính trị quân chủ chuyên chế phong kiến kéo dài thì giá trị dân chủ trong đời sống xã hội là cực kỳ hạn chế. Do đó, Người chú trọng Đảng phải tiên phong, phải phát huy dân chủ trong Đảng, tiến tới dân chủ trong toàn xã hội.

Người chỉ ra cách thức, phương pháp để thực hiện đoàn kết nhất trí trong Đảng là: “Nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”⁽⁵⁾. Tự phê bình và phê bình là một nguyên tắc đặc biệt quan trọng, mang tính sống còn đối với đảng chính trị của giai cấp công nhân. Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn công việc này phải tiến hành rộng rãi, thường xuyên và nghiêm túc, bởi lẽ, tự phê bình và phê bình không được tiến hành thường xuyên thì không kịp thời phát hiện ra những khuyết điểm mà sửa chữa, ưu điểm để nhân rộng. Mặt khác, tiến hành tự phê bình và phê bình không nghiêm chỉnh, qua loa, hình thức thì dễ dẫn đến tình trạng Đảng đông nhưng không mạnh, không khí trong Đảng không cởi mở, dễ có tình trạng bằng mặt mà không bằng lòng. Người cũng nhắc nhở việc phê bình phải có phương pháp thì mới hiệu quả. Theo Người, việc phê bình phải trên tinh thần xây dựng, phải phê bình việc làm chứ không phê bình xúc phạm nhân phẩm con người, duy trì tổ chức và vì cái chung, vì tập thể. Phê bình nhưng phải có sự bao dung trên tinh thần thương yêu nhau để người bị phê bình cũng vui vẻ nhận ra lỗi của mình để sửa chữa, để sớm khắc phục theo phương châm xử trí: biến cái đại sự thành cái tiểu sự, biến cái tiểu sự thành cái vô sự nhằm thực hiện tốt mục tiêu, cương lĩnh của tổ chức.

Một vấn đề hết sức quan trọng trong *Di chúc* về đảng chính trị là Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định Đảng ta là đảng chính trị vô sản, đảng kiểu mới, đảng của giai cấp công nhân và Nhân dân lao động trên cơ sở có sự thống

nhất về lợi ích cơ bản và lâu dài. Nhiệm vụ của Đảng ta là lãnh đạo Nhân dân thực hiện cuộc cách mạng giành độc lập dân tộc và tiếp tục lãnh đạo cuộc cách mạng xây dựng đất nước theo mục tiêu của chủ nghĩa xã hội. Chính điều này quyết định đến bản chất của Đảng - Đảng không chỉ là của giai cấp mà của cả dân tộc. Đảng ta không chỉ dừng lại ở việc lãnh đạo mà Đảng ta là đảng cầm quyền. Người đã ý thức được rằng trong điều kiện một đảng duy nhất cầm quyền, thì nguy cơ của sự mất dân chủ, sự lạm quyền và tư lợi nếu đội ngũ cán bộ, đảng viên không thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Người viết: “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”⁽⁶⁾. Đạo đức cách mạng được thông qua đạo đức của các chiến sĩ cộng sản với các giá trị cụ thể, rõ ràng là: Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Những giá trị đạo đức cao cả này theo suốt quá trình hoạt động, chiến đấu, công tác của các đảng viên. Đây chính là văn hóa đảng, đạo đức đảng mà chính những giá trị này được xây dựng nên từ các đảng viên.

Ý thức được bản chất và vai trò quan trọng của Đảng ta, phẩm chất của đảng viên, vào năm 1968, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết thêm vào bản thảo *Di chúc* nội dung hết sức quan trọng: “Việc cần phải làm trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng, làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ đảng giao phó cho mình, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân. Làm được như vậy, thì dù công việc to lớn mấy, khó khăn mấy chúng ta cũng nhất định thắng lợi”⁽⁷⁾. Vấn đề xây dựng, chỉnh đốn Đảng được Người quan tâm, bởi lẽ Người nhận thấy dấu hiệu những căn bệnh của Đảng dễ nảy sinh.

Bên cạnh đó, Người lưu ý đến nhiệm vụ của Đảng là phải luôn luôn quan tâm, chăm sóc đời sống Nhân dân; lấy việc nâng cao đời sống Nhân dân làm mục tiêu cuối cùng của Đảng. Do vậy, mọi chủ trương, đường lối, kế hoạch của Đảng phải được xây dựng

phù hợp với đời sống Nhân dân, thực tiễn cuộc sống. Người căn dặn: “Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân⁽⁸⁾.”

Như vậy, trong *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh nội dung bàn về Đảng rất đầy đủ, sâu sắc và bao quát. Đã 55 năm trôi qua, kể từ khi *Di chúc* của Người được công bố, cách mạng nước ta dưới sự lãnh đạo của Đảng đã và đang thu được nhiều thành quả có ý nghĩa quan trọng. Tuy nhiên, trong những năm qua còn nhiều vấn đề hạn chế, bất cập trong việc lãnh đạo, như Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng đánh giá: “... năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của không ít tổ chức Đảng còn thấp, có nơi mất sức chiến đấu; công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên ở một số nơi chưa được quan tâm thường xuyên; chất lượng sinh hoạt Đảng, tính chiến đấu trong tự phê bình, phê bình còn yếu; tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị còn cồng kềnh, nhiều tầng nấc, hiệu quả hoạt động chưa cao”⁽⁹⁾. Đây là những hạn chế, bất cập mới nảy sinh bên cạnh những hạn chế, bất cập kéo dài chưa được khắc phục, làm suy giảm sức mạnh của Đảng, đến khối đoàn kết nội bộ. Những hạn chế về phẩm chất đội ngũ đảng viên cũng đã được Đảng nghiêm khắc chỉ ra: “Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí chưa bị đẩy lùi”⁽¹⁰⁾. Chính những điều này đã làm suy giảm lòng tin của Nhân dân đối Đảng và Nhà nước, đe dọa sự ổn định, phát triển của đất nước.

Ý thức được việc cần kíp phải làm, Đảng ta đã quyết tâm trong việc quán triệt nội dung Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tư khóa XII, đặc biệt là lãnh đạo việc phát hiện, xử lý hàng loạt các vụ việc tham nhũng, tiêu cực. Và thành quả mang lại được Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng đánh giá: “Tình trạng tham nhũng, tiêu cực, suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong Đảng và hệ thống chính trị từng bước được kiểm chế, ngăn chặn”⁽¹¹⁾. Công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của chúng ta được tiến hành quyết liệt, bài bản, triệt để, rộng khắp

đã mang lại niềm tin của Nhân dân với Đảng; góp phần làm trong sạch bộ máy Đảng. Điều đó đã thể hiện được quyết tâm của Đảng trong việc thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Như vậy, việc học tập, làm theo lời căn dặn của Người về Đảng nói riêng và các nội dung khác trong *Di chúc* nói chung có ý nghĩa hết sức sâu sắc.

Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, chúng ta đang phải đối diện với không ít vấn đề mang tính khó khăn, phức tạp, để lãnh đạo Nhân dân ta thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng đất nước, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, đòi hỏi toàn Đảng phải chú trọng giữ gìn sự đoàn kết nhất trí; thực hành dân chủ rộng rãi và nghiêm chỉnh thực hiện tự phê bình và phê bình trong Đảng. Đồng thời, đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, kiên quyết đưa những phần tử thoái hóa, biến chất ra khỏi Đảng, nhằm xây dựng Đảng ta xứng đáng là đảng cầm quyền, mọi cán bộ, đảng viên của Đảng thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, Đảng phải thật sự trong sạch, xứng đáng là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn trong *Di chúc* “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”⁽¹²⁾.

Những nội dung của bản *Di chúc* thiêng liêng, trong đó có nội dung về xây dựng Đảng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn từ 55 năm trước đây vẫn còn nguyên giá trị định hướng cho thực tiễn chính trị - xã hội Việt Nam hiện nay./.

Ghi chú:

(1), (2), (3), (4), (5), (6), (7), (8) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 12, bản điện tử, Nxb CTQG-ST, tr.516, tr.516, tr.516, tr.516, tr.516, tr.516, tr.509, tr.504.

(9), (10) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG-ST, H.2016, tr.45, tr.61.

(11), (12) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.9, tr.518.